

# BẢN CHI TIẾT SẢN PHẨM

## SikaCor®-950 F

### Lớp phủ bảo vệ cho bề mặt bê tông và thép

#### MÔ TẢ

Sơn phủ hai thành phần có hàm lượng dung môi thấp, gốc epoxy kết hợp với các thành phần khoáng chất khác.

#### ỨNG DỤNG

SikaCor®-950 F nên được thi công bởi những nhà thầu chuyên nghiệp.

Lớp phủ bảo vệ cho bề mặt bê tông/thép cho các kết cấu ngầm hoặc ngâm trong nước như các công trình thủy lợi, hoặc có tác dụng như lớp phủ bảo vệ bên trong cho các bể chứa/hồ chứa như bể xử lý nước thải, công nghiệp hóa chất và nông nghiệp, v.v. SikaCor®-950 F cũng thích hợp thi công trên các bề mặt bê tông ẩm.

SikaCor®-950 F có thể tiếp xúc với nước ngay sau khi vừa thi công xong, tuy nhiên cần lưu ý rằng dung môi ngấm vào nước có thể dẫn đến ô nhiễm tạm thời.

Do đó chỉ nên xem xét việc tiếp xúc ngay với nước trong những trường hợp đặc biệt và sau khi tham khảo ý kiến của các cơ quan chức năng về bảo vệ môi trường.

**SikaCor®-950 F không phù hợp khi áp dụng cho các bề mặt tiếp xúc với nước uống sinh hoạt.**

#### ĐẶC TÍNH/ ƯU ĐIỂM

SikaCor®-950 F sau khi khô hoàn toàn sẽ:

- Bền dai, phù hợp với các ứng dụng cần bảo vệ tốt cho bề mặt kết cấu
- Kháng mài mòn và va đập
- Kháng nước và hóa chất

#### SỰ PHÊ CHUẨN / TIÊU CHUẨN

Chứng nhận CE cho lớp phủ gốc epoxy bảo vệ bề mặt bê tông theo tiêu chuẩn EN 1504-2.

#### THÔNG TIN SẢN PHẨM

Đóng gói	SikaCor®-950 F Sika® Thinner S	Bộ 35 kg 25 lít, 10 lít and 3 lít
Hạn sử dụng	2 năm kể từ ngày sản xuất	
Điều kiện lưu trữ	Lưu trữ đúng cách trong điều kiện còn nguyên thùng, chưa mở ở nơi khô ráo, thoáng mát, trong bóng râm.	
Ngoại quan / Màu sắc	Màu đen	
Tỷ trọng	~1.9 kg/l	

#### THÔNG SỐ KỸ THUẬT

Khả năng kháng nhiệt	Kháng nhiệt khô đến + 100°C Kháng nhiệt ẩm đến + 60°C Không chịu được nước ấm ở mức chênh lệch nhiệt độ đáng kể!
----------------------	--

## KHÁNG HOÁ CHẤT

SikaCor®-950 F kháng được nước ngọt, nước thải công nghiệp, nước lợ, nước biển, nước thải sinh hoạt, chất thải, axit và dung dịch vô cơ pha loãng, muối trung tính, dầu khoáng và nhiên liệu, mỡ, chất tẩy rửa, v.v. Lưu ý: Việc kháng nước thải công nghiệp sẽ dựa theo yêu cầu và dựa trên bảng phân tích các thành phần hóa chất có trong nước thải. SikaCor®-950 F không kháng được benzen-hydrocacbon và hắc ín.

## THÔNG TIN HỆ THỐNG

### Các hệ thống

#### Bề mặt bê tông:

2 - 3 x SikaCor®-950 F

Lớp thứ nhất (nếu cần thiết) có thể pha loãng với Sika® Thinner S (định mức theo khối lượng tối đa là 5%) để dễ thi công hơn.

Lớp thứ 2 không cần pha loãng với Sika® Thinner S.

Vừa Sikagard®-720 EpoCem có thể được sử dụng để làm phẳng và sửa chữa các khuyết tật nhỏ trên bề mặt bê tông bằng lớp vữa trát mỏng.

Ngoài ra trong trường hợp độ ẩm bề mặt bê tông có dấu hiệu gia tăng, Sikagard®-720 EpoCem được sử dụng như lớp ngăn ẩm tạm thời.

**Vui lòng tham khảo tài liệu kỹ thuật của sản phẩm Sikagard®-720 EpoCem để biết thêm chi tiết về quy trình thi công!**

#### Bề mặt thép:

2 - 3 x SikaCor®-950 F

Trong trường hợp bề mặt chịu nhiều tác động cơ học, nên sử dụng lớp lót với sản phẩm SikaCor® Zinc R.

## THÔNG TIN THI CÔNG

### Tỷ lệ trộn

	Thành phần A : B
Theo khối lượng	93 : 7
Theo thể tích	100 : 14

### Dung môi

Nếu cần thiết, nên pha loãng với Sika® Thinner S (tối đa 5% theo khối lượng) để dễ thi công ở lớp đầu tiên.

Trong trường hợp trên, lớp phủ không thể tiếp xúc ngay với nước.

### Định mức

Định mức	0.35 - 0.40 kg/m <sup>2</sup> /lớp, thi công tối thiểu 2 lớp
Chiều dày lớp phủ ướt (2 lớp)	350 - 400 μm
Chiều dày lớp phủ khô (2 lớp)	300 - 350 μm

### Nhiệt độ sản phẩm

Tối thiểu: +10°C / Tối đa: +30°C

### Độ ẩm không khí tương đối

Tối đa là 85 %, ngoại trừ nhiệt độ bề mặt cao hơn đáng kể so với nhiệt độ điểm sương, nhiệt độ bề mặt phải cao hơn điểm sương ít nhất 3°C.

Trong trường hợp điều kiện thi công không thuận lợi, ví dụ như ảnh hưởng của độ ẩm không khí cao đến lớp phủ mới được thi công, bề mặt dễ bị lỗi hoặc có thể bị lốm đốm da cá sấu. Tuy nhiên, điều này không ảnh hưởng đến chất lượng sản phẩm.

### Thời gian thi công

Ở + 20°C	1.5 giờ
Ở + 30°C	45 phút

### Thời gian chờ / Lớp phủ

Thời gian chờ giữa các lớp phủ với độ dày khô tối đa 150 μm:

#### Bản chi tiết sản phẩm

SikaCor®-950 F

Tháng Mười Hai 2022, Hiệu đính lần 03.02

020602000120000018

	Thời gian chờ tối thiểu	Thời gian chờ tối đa
Nhiệt độ +10°C	30 giờ	72 giờ
Nhiệt độ +15°C	24 giờ	60 giờ
Nhiệt độ +20°C	12 giờ	48 giờ
Nhiệt độ +25°C	8 giờ	36 giờ
Nhiệt độ +30°C	6 giờ	24 giờ

Thời gian trên chỉ mang tính tương đối và có thể thay đổi phụ thuộc vào điều kiện môi trường, đặc biệt là nhiệt độ và độ ẩm. Trước khi thi công lớp sơn tiếp theo, cần phải loại bỏ bụi trên bề mặt kỹ lưỡng.

Thời gian chờ giữa lớp lót SikaCor® Zinc R và SikaCor®-950® F: khoảng 24 giờ ở nhiệt độ +20°C.

#### Thời gian khô

Thời gian khô ở +20°C:

Ráo mặt sau ~4 giờ, khô bề mặt sau ~12 giờ

Khô hoàn toàn sau khoảng 7 ngày với điều kiện thông gió tốt.

## THÔNG TIN CƠ BẢN CỦA SẢN PHẨM

Tất cả thông số kỹ thuật trong tài liệu này đều dựa trên kết quả ở phòng thí nghiệm. Các dữ liệu đo thực tế có thể khác tùy theo trường hợp cụ thể.

## SINH THÁI HỌC, SỨC KHOẺ VÀ AN TOÀN

### QUY ĐỊNH SỐ 1907/2006

Để biết thêm thông tin và được tư vấn về an toàn sử dụng, lưu trữ và thải bỏ sản phẩm thuộc nhóm hóa chất, người sử dụng nên tham khảo Tài Liệu An Toàn Sản Phẩm mới nhất (sẵn sàng khi có yêu cầu) về lý tính, sinh thái, tính độc hại và tài liệu an toàn liên quan khác.

## HƯỚNG DẪN THI CÔNG

### CHUẨN BỊ BỀ MẶT

#### Bề mặt bê tông:

Đặc chắc và không dính vữa xi măng, bụi, các thành phần dễ bong tróc và các thành phần ô nhiễm khác. Độ ẩm bề mặt bê tông tối đa là 6%. Có thể vệ sinh bằng phương pháp thổi cát để tăng độ bám dính. Và điều này đặc biệt quan trọng trong trường hợp tiếp xúc với nước ngầm. Các lỗ lớn, hốc lớn, v.v. cần được làm phẳng bằng Sikagard®-720 Epocem.

### TRỘN

Khuấy thật kỹ thành phần A bằng máy trộn điện với tốc độ thấp, từ từ tăng dần lên khoảng 300 vòng/phút. Sau đó thêm thành phần B vào và tiếp tục trộn đều hỗn hợp này ít nhất là 3 phút cho đến khi đạt được hỗn hợp đồng nhất (lưu ý hỗn hợp ở vách bên trong thùng và đáy thùng). Đổ hỗn hợp đã trộn vào một thùng sạch rồi trộn lại một lần nữa như đã miêu tả ở trên. Trong quá trình trộn và xử lý vật liệu, luôn đeo kính bảo hộ, găng tay phù hợp và quần áo bảo hộ.

## THI CÔNG

### Thi công bằng cọ hoặc con lăn:

Phương pháp thi công có ảnh hưởng lớn đến độ dày vật liệu và bề mặt đồng nhất sau khi thi công. Và phương pháp phun sẽ mang lại hiệu quả cao nhất. Chiều dày khô được yêu cầu dễ dàng đạt được khi sử dụng phương pháp phun. Thêm dung môi sẽ làm tăng khả năng chảy xệ và chiều dày khô của vật liệu. Trong trường hợp thi công bằng con lăn hay cọ, có thể cần thi công thêm để đạt được độ dày khô theo yêu cầu, tùy thuộc vào bề mặt kết cấu, điều kiện thi công, v.v. Sika khuyến cáo nên tiến hành các bước làm mẫu tại công trình để lựa chọn được phương pháp thi công phù hợp.

### Thi công bằng phương pháp phun:

- Thiết bị phun chân không phù hợp
- Áp suất tối thiểu 180 bar
- Kích thước súng  $\geq 0.38$  mm ( $\geq 0.015$  inch)
- Góc phun khoảng chừng 50°
- Kích thước vòi phun tối thiểu: 10 mm ( $\frac{3}{8}$  inch)
- Nhiệt độ sơn tối thiểu là 15°C

### VỆ SINH DỤNG CỤ

Xylene

Bản chi tiết sản phẩm

SikaCor®-950 F

Tháng Mười Hai 2022, Hiệu đính lần 03.02

020602000120000018

**BUILDING TRUST**



# GIỚI HẠN ĐỊA PHƯƠNG

Lưu ý rằng tùy theo kết quả yêu cầu từng địa phương riêng biệt mà tính năng sản phẩm có thể thay đổi từ nước này sang nước khác. Vui lòng xem tài liệu kỹ thuật sản phẩm địa phương để biết mô tả chính xác về khu vực thi công.

## LƯU Ý PHÁP LÝ

Các thông tin, và đặc biệt, những hướng dẫn liên quan đến việc thi công và sử dụng cuối cùng của các sản phẩm Sika, được cung cấp với thiện chí của chúng tôi dựa trên kiến thức và kinh nghiệm hiện tại của Sika về sản phẩm trong điều kiện được lưu trữ đúng cách, sử dụng và thi công trong điều kiện bình thường theo hướng dẫn của Sika. Trong ứng dụng thực tế, chúng tôi không bảo đảm sản phẩm sẽ phù hợp với một mục đích cụ thể nào đó nếu có sự khác biệt về vật tư, cốt liệu và điều kiện thực tế của công trường, cũng như không có một ràng buộc pháp lý nào đối với chúng tôi ngụ ý từ các thông tin này hoặc từ một hướng dẫn bằng văn bản, hay từ bất cứ một sự tư vấn nào. Người sử dụng sản phẩm này phải thí nghiệm xem sản phẩm có phù hợp với mục đích thi công họ mong muốn không. Sika có quyền thay đổi đặc tính của sản phẩm mình. Quyền sở hữu của bên thứ ba phải được chú ý. Mọi đơn đặt hàng chỉ được chấp nhận dựa trên Bảng Điều Kiện Bán Hàng hiện hành của chúng tôi. Người sử dụng phải luôn tham khảo Tài Liệu Kỹ Thuật mới nhất của sản phẩm. Chúng tôi sẽ cung cấp các tài liệu này theo yêu cầu.

### Công ty Sika Hữu Hạn Việt Nam

Khu Công Nghiệp Nhơn Trạch 1  
Huyện Nhơn Trạch, Đồng Nai, Việt Nam  
Tel: (84-251) 3560 700  
Fax: (84-251) 3560 699  
sikavietnam@vn.sika.com  
vnm.sika.com



### Bản chi tiết sản phẩm

SikaCor®-950 F

Tháng Mười Hai 2022, Hiệu đính lần 03.02  
020602000120000018

SikaCor-950F-vi-VN-(12-2022)-3-2.pdf

